

Số: 241 /STP-XDKTVB
V/v thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý một số hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 21 tháng 11 năm 2017

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1382/SKHHCN-QKC ngày 10/10/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý một số hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH

Hồ sơ dự thảo được gửi đến theo quy định gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định;
- Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy định;
- Báo cáo số 199/BC-SKHHCN ngày 10/10/2017, tổng hợp giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định; Bản sao văn bản góp ý của các đơn vị về dự thảo Quyết định.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Về căn cứ pháp lý làm cơ sở xây dựng: cơ quan soạn thảo liệt kê đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương điều chỉnh trực tiếp đến nội dung của dự thảo.

2. Sự cần thiết ban hành: Căn cứ vào các quy định tại các Thông tư của Bộ Khoa học và Công nghệ gồm: Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Điều 17 Thông tư số 09/2014/TT-BKHHCN ngày 27/5/2014 quy định việc quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Điều 20 Thông tư số 10/2014/TT-BKHHCN ngày 30/5/2014 quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Khoản 2 Điều 25 Thông tư số 11/2014/TT-BKHHCN ngày 30/5/2014 quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước, việc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên là phù hợp.

III. THẨM ĐỊNH NỘI DUNG DỰ THẢO

A. Đối với dự thảo Quyết định

Tại phần căn cứ ban hành, theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đề nghị trình bày in nghiêng phần căn cứ ban hành.

B. Đối với dự thảo Quy định

1. Tại Điều 1, để phù hợp hơn đề nghị trình bày như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở; phổ biến, thẩm định và ứng dụng thành tựu, kết quả khoa học công nghệ; đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ đối với UBND cấp huyện, Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là cấp cơ sở).

Trong trường hợp có những vấn đề...các quy định hiện hành khác liên quan.

Quy định này không áp dụng đối với các nhiệm vụ liên quan đến bí mật nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở

b) Các cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan”.

2. Tại khoản 5 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc thêm việc quy định điều kiện các cơ quan tổ chức đăng ký chủ trì đề tài, đề án, dự án phải có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ có cần thiết không để có quy định phù hợp hơn. Theo đó cần xác định nội dung quy định là điều kiện hay chỉ là nguyên tắc chung.

3. Tại Điều 5

- Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày thành từng khoản, điểm phù hợp tương ứng với từng Hội đồng để thuận lợi cho việc theo dõi, áp dụng thực hiện. Ví dụ như sau:

1. Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở (sau đây viết tắt là Hội đồng xác định nhiệm vụ cấp cơ sở).

a) Hội đồng xác định nhiệm vụ cấp cơ sở được thành lập ở cấp huyện, ngành, đơn vị, doanh nghiệp, do Thủ trưởng cấp cơ sở quyết định thành lập....

b) Hội đồng xác định nhiệm vụ cấp cơ sở có từ 07 đến 15 thành viên gồm:...
....”

(Đối với nội dung tại đoạn “Hội đồng khoa học công nghệ cấp huyện, ngành, đơn vị, doanh nghiệp” không có cấp Sở và ban, cơ quan, đơn vị. Do đó, việc thực hiện liệt kê các đối tượng đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý để trình bày quy định phù hợp, đầy đủ đối tượng).

- Tại khoản 2, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát quy định về thành viên của các Hội đồng từ 5 đến 9 thành viên vì trường hợp Hội đồng có đủ các thành phần sẽ vượt số lượng theo quy định như:

Hội đồng gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, 02 ủy viên phản biện, 01 ủy viên, 01 thư ký khoa học, 01 thư ký hành chính, 02 thành viên phản biện là người ngoài tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ, 01 thành viên thuộc cơ quan dự kiến ứng dụng (10 thành viên). Do đó nội dung này cơ quan soạn thảo cần trình bày cụ thể, dễ theo dõi như góp ý của Sở Tư pháp nêu trên.

- Tại khoản 3, cơ quan soạn thảo nên trình bày thành một khoản riêng quy định về điều kiện, tiêu chuẩn thành viên của các Hội đồng khoa học công nghệ, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định.

4. Tại khoản 5 Điều 8, đề nghị cần có quy định cụ thể hơn đối với trách nhiệm của thành viên hội đồng đối với nhiệm vụ đánh giá liên quan đến các yêu cầu nhiệm vụ khoa học và công nghệ (tính khả thi, tính thực tiễn...).

5. Tại khoản 2 Điều 9

- Đề nghị sửa các dấu gạch ngang thành các điểm tương ứng là a), b), c).

- Tại gạch ngang thứ 2 đoạn “được lãnh đạo các sở, ban,...các doanh nghiệp” để phù hợp hơn với quy ước đã được viết tắt, đề nghị sửa thành “được lãnh đạo cấp cơ sở”.

- Tại gạch ngang thứ 3, đề nghị cơ quan soạn thảo dẫn chiếu quy định chính xác hơn vì Điều 14 tại dự thảo Quy định về phê duyệt và công bố danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ không phải quy định về các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ.

6. Tại khoản 2 Điều 12, đề nghị cơ quan soạn thảo dẫn chiếu chính xác hơn vì Điều 5 quy định về các Hội đồng khoa học và công nghệ, tổ chuyên gia, tổ thẩm định, nội dung không phải quy định về yêu cầu để làm cơ sở tổng hợp, đề xuất đặt hàng.

7. Tại Điều 13, khoản 2 Điều 23, Điều 35 đề nghị cơ quan soạn cân nhắc để quy định thống nhất và phù hợp về trình tự làm việc của các Hội đồng.

- Thư ký công bố quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần và đại biểu tham dự

- ...

8. Tại khoản 2 và khoản 4 Điều 14, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định thẩm quyền thành lập hội đồng xác định nhiệm vụ phù hợp hơn (khoản 2 quy định giao phòng, ban, đơn vị cấp cơ sở thành lập hội đồng xác định nhiệm vụ cấp cơ sở

nhưng khoản 4 quy định Thủ trưởng đơn vị cấp cơ sở thành lập Hội đồng xác định nhiệm vụ).

9. Tại khoản 1 Điều 15, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày quy định về tên các Hội đồng thống nhất như đã quy định tại Điều 5 dự thảo. Theo đó, Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở đã được gọi tắt là Hội đồng tuyển chọn.

10. Tại Điều 16

- Tại tiêu đề khoản 3, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn cụm từ “cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ cấp quốc gia” vì dự thảo Quy định chỉ điều chỉnh cho nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

- Tại điểm c khoản 3, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể hơn, trường hợp đặc biệt khác với yêu cầu tại điểm a, b, c là như thế nào. Theo đó, nếu do Thủ trưởng cấp cơ sở quyết định sẽ được khách quan trong việc tuyển chọn cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không. Đồng thời, nội dung không phù hợp với nguyên tắc chung quy định tại điểm c khoản 1 Thủ trưởng cấp cơ sở quyết định trên cơ sở ý kiến tư vấn của Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp.

11. Tại Điều 17

- Tại điểm b khoản 10, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ hơn về cụm từ “vốn góp của chủ sở hữu”, chủ sở hữu trong trường hợp này được hiểu như thế nào.

- Tại khoản 12, để phù hợp hơn đề nghị sửa như sau: “Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp cho một nhiệm vụ khoa học và công nghệ được lập thành 01 bộ hồ sơ gốc và 15 bản sao bộ hồ sơ gốc...bên ngoài ghi rõ:” (vì hồ sơ đăng ký tham gia là bao gồm những tài liệu văn bản quy định tại khoản 1 đến khoản 11 Điều 12 dự thảo Quy định”.

12. Tại Điều 22, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn, nội dung viện dẫn Điều 15. Trường hợp nội dung chính xác là viện dẫn Điều 15 thì đề nghị trình bày như sau: “và nguyên tắc tại Điều 15 Quy định này” thay cho đoạn “điều kiện tại Điều 15 Quy định này” (Điều 16 mới là nội dung quy định về điều kiện tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp).

13. Tại Điều 23

- Đề nghị không in đậm tiêu đề của các khoản

- Đề nghị trình bày thống nhất tên hội đồng như đã quy ước viết tắt tại Điều 5 dự thảo Quy định.

- Tại điểm a khoản 1, đoạn “Riêng đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở sử dụng 100% kinh phí của cấp cơ sở...” đề nghị quy định cụ thể hơn nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở vì đối với các Sở, ban, ngành thì nội dung chi này không có trong mục chi thường xuyên của đơn vị. Theo đó, cần có quy định về trách nhiệm của các đơn vị có thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về việc dự toán hay xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ

khoa học và công nghệ của cấp cơ sở gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, phân bổ kinh phí.

- Tại điểm a khoản 2, quy định về nguyên tắc làm việc của tổ thẩm định phải có mặt đủ 06 thành viên (05 thành viên và 01 thư ký theo quy định tại điểm a khoản 1 cùng Điều) không phù hợp đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng 100% kinh phí của cấp cơ sở vì tổ thẩm định đối với trường hợp này chỉ có 4 thành viên (03 thành viên và 01 thư ký). Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn.

- Tại điểm b khoản 2

+ Tại gạch ngang thứ 05, đề nghị sửa cụm từ “mục b và c khoản 1 Điều này thành “điểm b và c khoản 1 Điều này”

+ Tại gạch ngang thứ 06, đề nghị sửa như sau:

“- Thư ký tổ thẩm định giúp tổ hoàn thiện biên bản thẩm định theo các mẫu tại phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này và tổng hợp trình Thủ trưởng đơn vị chủ trì quyết định”.

14. Tại khoản 1 Điều 25 đoạn “Trong đó...không quá 02 tháng”, đối với nội dung này đề nghị cơ quan soạn thảo nên trình bày thành một khoản riêng, quy định cụ thể về thời gian thực hiện hợp đồng (thời gian cho cả giai đoạn, thời gian chi tiết thực hiện các nội dung cụ thể).

15. Tại Điều 33

- Tại khoản 2, đề nghị trình bày tên Hội đồng theo quy định gọi tắt tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Quy định.

- Tại gạch ngang thứ 3, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc thêm để quy định đầy đủ hơn các trường hợp không được tham gia Hội đồng đối với bố, mẹ, anh, chị, em ruột cả hai bên (Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của chủ nhiệm hoặc bố, mẹ, anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng chủ nhiệm).

- Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Hội đồng và thành viên hội đồng đánh giá, nghiệm thu đối với nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

16. Tại điểm a khoản 2 Điều 34, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định cụ thể thời hạn nộp hồ sơ trước thời điểm kết thúc hợp đồng là bao lâu hay chỉ cần nộp trước thời điểm kết thúc hợp đồng hoặc thời điểm được gia hạn.

17. Tại Điều 35

- Đề nghị lồng ghép nội dung của khoản 4 và khoản 5 thành một khoản quy định về “Chương trình làm việc của Hội đồng”.

- Tại điểm i, đề nghị cân nhắc thêm để bổ cục nội dung tại khoản này phù hợp hơn vì nội dung “đại diện các tổ chức phát biểu ý kiến (nếu có)” phải thực hiện trước khi Hội đồng bỏ phiếu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (bổ cục trước điểm g).

18. Tại khoản 3 Điều 37 đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn đối với 02 từ “và”, “hoặc” vì nghĩa của hai từ này hoàn toàn khác nhau, đối với việc quy định từ “và” thì 02 nội dung quy định đều phải thực hiện còn đối với từ “hoặc” chỉ thực hiện một trong hai. Đồng thời, đối với văn bản quy phạm pháp luật cơ quan soạn thảo cần tham mưu quy định cụ thể, rõ ràng, tránh việc thực hiện quy định không thống nhất trên địa bàn tỉnh.

19. Tại khoản 5 Điều 40 đối với các từ “và/hoặc” như đã nêu tại điểm s khoản này đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung thành các quy định riêng để phù hợp hơn (việc công bố rộng rãi quyền sở hữu, sử dụng kết quả khoa học và công nghệ cần phải thực hiện còn việc thực hiện chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng thực hiện chỉ khi có nhu cầu).

20. Tại khoản 2 Điều 42, đoạn “không được tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thời hạn 3 năm kể từ ngày khước từ trách nhiệm” đề nghị cơ quan soạn thảo quy định mốc thời gian dễ xác định hơn và có cơ sở để xác nhận như: ngày xác lập hoặc ngày kết thúc của hợp đồng khoa học và công nghệ, ngày có văn bản yêu cầu của Sở khoa học và Công nghệ...

21. Tại khoản 1 Điều 46, đề nghị cần cân nhắc tính khả thi đối với quy định về kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh môi trường, tính mạng, sức khỏe để cần được Sở Khoa học và công nghệ cấp cơ sở thẩm định trước khi ứng dụng vào sản xuất, đời sống.

22. Tại Chương IV

- Tại Điều 49, tại đoạn “trên cơ sở hướng dẫn...cấp cơ sở” đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể để cấp cơ sở thuận lợi cho việc thực hiện, xác định được cơ quan có thẩm quyền để trình kế hoạch, dự toán kinh phí cho nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

- Tại Mục 2, vì nội dung của các Điều 50 đến 53 đều thực hiện viện dẫn đến Nghị định số 95/2014/NĐ-CP. Do đó, nội dung này cơ quan soạn thảo chỉ cần quy định 01 Điều về thực hiện viện dẫn quy định tại các Điều 8, 9, 10, 11 Nghị định 95/2014/NĐ-CP.

23. Đề nghị lưu ý một số nội dung được trình bày tại dự thảo như sau:

- Tại Điều 19

+ Tại khoản 2, đoạn “quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 16” để phù hợp hơn đề nghị trình bày như sau “quy định tại Điều 16” vì Điều 16 cũng chỉ có 4 khoản là khoản 1, 2, 3 và 4.

+ Tại khoản 3 Điều 19, đề nghị trình bày cụm từ “phụ lục số 3” thành “phụ lục III” để thống nhất cụm từ sử dụng trong dự thảo.

- Tại Điều 20, đối với các nội dung quy định thực hiện theo mẫu tại phụ lục III, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để có quy định dẫn chiếu đến mẫu thực hiện cụ thể (B3 -1....) của phụ lục III vì tất cả các mẫu đều có đánh dấu các ký hiệu riêng phù hợp.

- Tại khoản 2 và 4 Điều 30, đề nghị thay các dấu gạch ngang thành các điểm a), b), c).

- Tại khoản 1 Điều 31 sửa cụm từ “quy định của nhà nước” thành “quy định của pháp luật”.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo có rà soát, để thống nhất cách trình bày các tên của Hội đồng theo quy định gọi tắt tại Điều 5 dự thảo.

- Tại Chương VII

+ Tại tiêu đề, đề nghị sửa thành “TỔ CHỨC THỰC HIỆN”

+ Tại khoản 1 Điều 61 đề nghị quy định thành một điều riêng về quy định chuyên tiếp.

- Đề nghị lưu ý cách đánh số trang theo quy định tại Điều 76 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

C. Đối với dự thảo Tờ trình

1. Tại phần tiêu đề, trình bày như sau:

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý một số hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2. Tại phần I, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày theo từng khoản, đoạn phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo có thể trình bày theo các nội dung sau:

- Về căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến dự thảo quy định

- Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND ngày 02/6/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp huyện, ngành.

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở tại địa phương.

- Hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc UBND tỉnh ban hành quy định nêu trên...”

Từ những nội dung trên đề xuất UBND tỉnh ban hành quy định nêu trên là cần thiết.

3. Cơ quan soạn thảo cần có thống kê trong thời gian thực hiện Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND, có bao nhiêu nhiệm vụ, đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở được thực hiện, kết quả ứng dụng thực tiễn từ các nhiệm vụ, đề tài để đánh giá tính hiệu quả để đảm bảo tính khả thi của dự thảo Quyết định sau khi ban hành.

Hơn nữa, cách thức làm việc của các hội đồng chặt chẽ, quy mô nhưng cần đánh giá cấp cơ sở thực hiện nhiệm vụ có thực sự hiệu quả nhằm đơn giản hóa trình tự thủ tục và quy mô nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cấp cơ sở.

*** Kết luận thẩm định**

Sở Tư pháp nhất trí với dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý một số hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục rà soát, nghiên cứu, chỉnh lý những nội dung trao đổi của Sở Tư pháp nêu trên để hoàn thiện dự thảo Quyết định trước khi tham mưu UBND tỉnh ký ban hành.

Trên đây là ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý một số hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB.
(Bình-TĐ)



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Xuân Đào